

Bản án số: 363/2022/HS-ST  
Ngày 07-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Liêng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Lợi.

2. Ông Tô Văn Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 336/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 363/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Việt H, sinh năm 2001, tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm La Khê, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Trần Xuân Q, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Đinh Thị T, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ, con; có 03 chị ruột, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Bản án hình sự số 359/2020/HSST ngày 05/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 06/01/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự số 175/HS-ST ngày 26/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2019; bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/7/2022, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Anh Lương Công Tuấn A, sinh năm 1999; thường trú: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Số 1, đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Lương Văn T, sinh

năm 1977; thường trú: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Số 1, đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

*Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Thanh Đ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 23/07/2022, H1 (chưa rõ nhân thân) là bạn ở cùng phòng trọ với Trần Việt H ở phòng số 14 dãy trọ 120/1, đường B, khu phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương rủ Trần Việt H đi tìm xe máy của người dân để sơ hở chiếm đoạt bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi đi, H chuẩn bị 01 cây đoản bằng kim loại dùng để bẻ khóa xe giấu vào túi áo khoác bên trái của mình rồi ngồi lên xe mô tô màu đen, kiểu dáng giống xe Winner (không rõ hiệu, biển số) do Hải điều khiển chạy qua nhiều tuyến đường. Khi đến trước số nhà 119 T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thấy xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 47M1-622.33 của anh Lương Công Tuấn A, dừng trước nhà. H1 dừng xe cạnh giới, còn H đi bộ đến vị trí xe mô tô biển số 47M1-622.33, quan sát không có người trông coi, lúc này ổ khóa xe có cắm sẵn chìa khóa nên H dùng tay phải bật chìa khóa, ngồi lên xe, nổ máy chạy được khoảng 01 mét thì bị anh Lương Công Tuấn A phát hiện chạy ra nắm sau đuôi xe, đồng thời tri hô người dân không chế bắt giữ H cùng tang vật.

Khám xét nơi ở của các đối tượng H và H1 tại phòng trọ số 14 dãy trọ 120/1, đường A, khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D thu giữ 01 thanh kim loại màu xám dài 11cm có gắn kèm 01 cục kim loại hình trụ tròn.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47M1-622.33 (số khung 0610JY685548, số máy G3D4E713482); 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T; 01 thanh kim loại màu xám.

Tại kết luận định giá tài sản số 112/BBĐG-HĐĐGTS ngày 29/08/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47M1-622.33 (số khung 0610JY685548, số máy G3D4E713482) trị giá 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 112/BBĐG-HĐĐGTS ngày 29/08/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An.

Đối với H1 là người sử dụng phương tiện chở H đi trộm xe máy khi thấy H bị bắt giữ đã tẩu thoát khỏi hiện trường cùng với phương tiện, tiến hành điều tra xác minh tại nơi cư trú Hải chỉ ở trọ khoảng 04 tuần nhưng không đăng ký tạm trú, không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh.

Tại cáo trạng số 369/CT-VKS-DA ngày 04 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Việt H về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, quá trình tố tụng bị hại không yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T; 01 thanh kim loại màu xám.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận, không yêu cầu gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 23/07/2022, trước số nhà 119, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, H1 (chưa rõ nhân thân) dừng xe mô tô màu đen, kiểu dáng giống xe Winner (không rõ hiệu, biển số) đứng ngoài cảnh giới để Trần Việt H đi vào trong ngòi lên xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 47M1-622.33, trị giá 28.000.000đ của anh Lương Công Tuấn A đang dựng trước nhà, nổ máy điều khiển chạy được khoảng 01 mét thì bị anh Lương Công Tuấn A phát hiện, bắt giữ. Hải chạy thoát. Hành vi của bị cáo Trần Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 369/CT-VKS-DA ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Đối với bản án hình sự số 175/HS-ST ngày 26/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2019, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo trong độ tuổi 14 đến dưới 16 tuổi nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự thì không xác định bị cáo có án tích.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47M1-622.33 do ông Lương Văn T đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy và mua cho anh Lương Công Tuấn A sử dụng, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Quá trình tố tụng, anh Tuấn A và ông T không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Xét 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T bị cáo sử dụng mục đích để đi chiếm đoạt tài sản và 01 thanh kim loại màu xám thu giữ trong phòng trọ của bị cáo, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[10] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử đã quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[11] Đối với Hải hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Việt H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Việt H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T và 01 thanh kim loại màu xám.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Việt H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Liễn**

